

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TN  
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số:139/2020/HSST**

**Ngày:14/ 05/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Huyền

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Đỗ Phụng

2. Ông Phạm Đức Long

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa:**Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/HSST ngày 18 tháng 2 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 28/02/2020 đối với các bị cáo:

**1. Đàm Quang D**, sinh ngày 04/01/1982; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT: Tổ C, phường PĐ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; chức vụ trước khi phạm tội ( Đảng, chính quyền, Đ thể): Không; Con ông Đàm Văn Nhuận ( đã chết) và con bà Hà Thị Diệt ( đã chết); Gia đình có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1986; con có 03 con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại Bản án số 189/2012/HSST ngày 07/06/2012 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt Đàm Quang D 30 tháng tù giam về tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy". Ngày 14/8/2012 nộp 200.000 đồng tiền án phí. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2014.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 312 ngày 04/10/2006 của Công an phường Trưng Vương, thành phố TN xử phạt Đàm Quang D 350.000 đồng về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy'. Đã nộp phạt ngày 04/10/2006.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC ngày 22/9/2008 của Công an phường PĐ, thành phố TN xử phạt Đàm Quang D 350.000 đồng về hành vi "Đánh nhau". Đã nộp phạt ngày 07/10/2008.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 110/QĐ-XPHC ngày 19/11/2008 của Công an phường PĐ, thành phố TN xử phạt Đàm Quang D 350.000 đồng về hành vi "Đánh nhau". Đã nộp phạt ngày 24/03/2009.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 15/12/2010 của Công an phường PĐ, thành phố TN xử phạt Đàm Quang D 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã nộp phạt ngày 17/12/2010.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại trại giam Công an tỉnh TN từ ngày 06/12/2019.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Tiến M**, sinh ngày 14/05/1991; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ T, phường PĐ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; chức vụ trước khi phạm tội ( Đảng, chính quyền, Đ thể): Không; Con ông Nguyễn văn Tuấn ( đã chết) và con bà Bùi Thị Hoa, sinh năm 1965; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự :không.

Nhân thân: Tại Bản án số 48/2010/HSST ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh TN, xử phạt Nguyễn Tiến M 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Không tố giác tội phạm”. Đã nộp 200.000 đồng án phí ngày 08/11/2011.

Tại Bản án số 53/2011/HSST ngày 19/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh TN, xử phạt Nguyễn Tiến M 24 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt còn lại của Bản án số 48/2010/HSST ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh TN là 02 tháng 23 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung là 26 tháng 23 ngày. Buộc phải bồi thường cho chị Phạm Thị Kim Huệ 9.200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm là 660.000 đồng (Đã chấp hành xong án phí ngày 03/11/2011. Đối với phần bồi thường, do người được thi hành án không có đơn yêu cầu bồi thường nên Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương không thụ lý giải quyết).

Tại Bản án số 22/2011/HSST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xử phạt Nguyễn Tiến M 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 26 tháng 13 ngày tù tại Bản án số 53/2011/HSST ngày 19/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh TN, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 44 tháng 13 ngày tù. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Công Ngọc 10.080.000 đồng, án phí hình sự và dân sự sơ thẩm là 704.000 đồng. Đã chấp hành xong án phí ngày 22/02/2012, đối với phần bồi

thường, do người được thi hành án không có đơn yêu cầu bồi thường nên Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì không thụ lý giải quyết.

Tại Bản án số 119/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN, xử phạt Nguyễn Tiến M 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm là 400.000 đồng. Đã chấp hành xong án phí ngày 03/5/2012.

Tại Quyết định tổng hợp Bản án hình sự số 03/2012/QĐ-CA ngày 29/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN, tổng hợp hai Bản án hình sự số 22/2011/HSST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, án phạt 44 tháng 13 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” với Bản án số 119/2011/HSST ngày 30/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN, án phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là 5 năm 8 tháng 13 ngày tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại trại giam Công an tỉnh TN từ ngày 06/12/2019.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn văn Kh**, sinh ngày 01/6/1956; Tên gọi khác: Không; HKTT: Tổ Q, phường L, thành phố P, tỉnh H; Tạm trú: Tổ T, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; chức vụ trước khi phạm tội ( Đảng, chính quyền, Đ thể): Không; Con ông Nguyễn văn Thúy ( đã chết) và con bà Nguyễn Thị Cần ( đã chết); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 07; Vợ Lý Thị Loan, sinh năm 1974. Tiền án, tiền sự :không.

Nhận thân:

Tại Bản án số 53/HSST ngày 15/5/1980 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn văn Kh 4 năm 6 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản riêng công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù năm 1981.

Tại Bản án số 28 ngày 18/9/1990 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, xử phạt Nguyễn văn Kh 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Án phí 15.000 đồng. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam về việc chấp hành phần án phí. Kết quả: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục không tìm thấy hồ sơ trên.

Tại Bản án số 56/HSST ngày 26/10/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Lý, tỉnh Hà Nam, xử phạt Nguyễn văn Kh 09 tháng tù giam, về tội “Đánh bạc” (Số tiền đánh bạc là 1.369.000 đồng). Án phí 50.000 đồng. Đã nộp án phí ngày 24/5/2005.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30 ngày 23/7/2012 của Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, xử phạt Nguyễn văn Kh 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 09/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**4. Vương Hoàng Đ**, sinh ngày 29/07/1995; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ B, phường PĐ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; chức vụ trước khi phạm tội ( Đảng, chính quyền, Đ thể): Không; Con ông Vương Đức Trường, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị Đảm, sinh năm 1967; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ 02; vợ: Trần Thị Phương Oanh, sinh năm 1995; con: có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự :không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2019 đến ngày 09/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**5. Phạm Kim S**, sinh ngày 02/01/1976; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ T, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; chức vụ trước khi phạm tội ( Đảng, chính quyền, Đ thể): Là Đảng Viên Đảng Cộng sản Việt nam; Đình chỉ sinh hoạt đảng số 248- QĐ/KT ngày 06/03/2020; Con ông Phạm Bảo Long ( đã chết) và con bà Ngô Thị Mai Diện, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 03; vợ: Vũ Thị Hương, sinh năm 1977; con: có 02 lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự :không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 09/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

- Vương Đức Th , sinh năm 1971

HKTT: Tổ N, phường TL, thành phố TN, tỉnh TN. ( Vắng mặt tại phiên tòa).

- Hoàng Sỹ B, sinh năm 1964

HKTT: Tổ H, phường PĐ, thành phố TN, tỉnh TN. ( Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 06/12/2019, Tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố TN đang làm nhiệm vụ tuần tra chống tội phạm tại khu vực phường PD, thành phố TN thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại khu vực ngõ cạnh sở Khoa học Công nghệ tỉnh TN thuộc tổ 14, phường PD, thành phố TN có một nhóm đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra quán nước vỉa hè cạnh sở Khoa học Công nghệ tỉnh TN do ông Vương Đức Th (sinh năm 1971, HKTT: Tổ 3, phường TL, thành phố TN là người quản lý, trông coi) thì phát hiện bắt quả tang 5 đối tượng gồm: Đàm Quang D, Nguyễn Tiến M, Vương Hoàng Đ, Nguyễn văn Kh và Phạm Kim S đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với các đối tượng trên và thu giữ vật chứng gồm:

- Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc 8.340.000 đồng (Tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Trong đó thu giữ số tiền 4.250.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) trên người của Đàm Quang D; D khai sử dụng hết số tiền trên để tham gia đánh bạc; Thu giữ số tiền 1.190.000 đồng (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) trên người của Nguyễn Tiến M. Mạnh khai sử dụng hết số tiền trên để tham gia đánh bạc; Thu giữ số tiền 580.000 đồng (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) trên người của Vương Hoàng Đ. Đ khai sử dụng hết số tiền trên để tham gia đánh bạc; Thu giữ số tiền 1.630.000 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) trên người của Nguyễn văn Kh. Kh khai sử dụng hết số tiền trên để tham gia đánh bạc; Thu giữ số tiền 690.000 đồng (Sáu trăm chín mươi nghìn đồng) trên người của Phạm Kim S. Sơn khai sử dụng hết số tiền trên để tham gia đánh bạc.

- 36 quân bài tứ lơ khơ (từ quân A đến quân 9), có một mặt màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra Đàm Quang D, Nguyễn Tiến M, Vương Hoàng Đ, Nguyễn văn Kh, Phạm Kim S khai nhận như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 06/12/2019, Phạm Kim S, Đàm Quang D, Nguyễn Tiến M gặp nhau tại quán nước sát bờ tường rào của Sở Khoa học Công nghệ tỉnh TN thuộc tổ 14, phường PD, TP TN cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Một lúc sau thì có Vương Hoàng Đ và Nguyễn văn Kh đến và cùng tham gia đánh bạc với D, Mạnh và Sơn. Các đối tượng đã sử dụng bộ bài tứ lơ khơ có sẵn trên bàn của quán nước gồm 52 quân bài để chọn ra 36 quân từ A (át) đến 9 để đánh bạc, quy định mức

chơi là 20.000 đồng và 40.000 đồng. Đầu tiên, người chia bài được gọi là chương, chia lần lượt cho mỗi người 03 quân bài theo chiều kim đồng hồ, sau đó từng người chơi tính số điểm 3 quân bài của mình rồi so sánh với người cầm chương. Người chơi nào có tổng số điểm từ 8 trở xuống mà cao hơn người cầm chương thì được người cầm chương trả cho số tiền 20.000 đồng. Người nào được 9 hoặc 10 điểm mà cao hơn người cầm chương thì được người cầm chương trả cho 40.000 đồng. Nếu người cầm chương được 10 điểm cao hơn điểm của những người chơi còn lại thì mỗi người phải trả cho người cầm chương 40.000 đồng. Người chơi nào có số điểm bằng với điểm của người cầm chương thì sẽ so sánh về chất của các quân bài của mỗi người theo thứ từ từ cao xuống thấp là rô, cơ, tép, bích. Ai có quân bài chất cao hơn thì thắng bạc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, các đối tượng trên đang đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Khi đánh bạc D khai sử dụng số tiền 4.250.000 đồng, Mạnh khai sử dụng số tiền 1.190.000 đồng, Đ khai sử dụng số tiền 580.000 đồng, Khải khai sử dụng 1.630.000 đồng, Sơn khai sử dụng 690.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 62/CT- VKSTPTN ngày 17/2/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố các bị cáo Đàm Quang D; Nguyễn Tiến M; Nguyễn Văn Kh; Vương Hoàng Đ; Phạm Kim S về tội Đánh Bạc, theo quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 50, 58, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Đàm Quang D 15 - 18 tháng tù giam

Nguyễn Tiến M từ 18 - 24 tháng tù giam

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 50, 58, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Nguyễn văn Kh từ 15 – 18 tháng tù giam

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, 17, 50, 58, 38 BLHS xử phạt Đ từ 6 – 9 tháng tù giam

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, 17, 50, 58, 35 BLHS xử phạt Sơn từ 25.000.000 – 30.000.000đ

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 8.340.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam

- Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân A đến quân 9), có một mặt màu xanh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015, Nghị quyết 326 của Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/12/2019, tại tổ 14, phường PĐ, thành phố TN, Đàm Quang D, Nguyễn Tiến M, Vương Hoàng Đ, Nguyễn văn Kh, Phạm Kim S đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.340.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Đàm Quang D; Nguyễn Tiến M Nguyễn văn Kh; Vương Hoàng Đ; Phạm Kim S đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

**Điều 321 BLHS quy định như sau:**

***“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng... bị kết án về tội này..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng***

***đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”***

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện.

[4] Xét vai trò trong vụ án này D, Mạnh, Đ, Kh, S đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Đàm Quang D tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS, xong xét nhân thân của bị cáo từ 2006 đến năm 2010 bị cáo đã 04 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, đến năm 2012 bị cáo đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án cách ly xã hội phù hợp với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tiến M, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân không tốt từ năm 2010 đến năm 2012, bị cáo đã có 05 bản án hình sự xét xử đối với bị cáo đến 27/8/2016 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, khi trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện lại tiếp tục phạm tội vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn văn Kh tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và huân chương kháng chiến hạng ba vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 BLHS về nhân thân Năm 1980; năm 1990; năm 2004 có ba bản án hình sự xét xử đối với bị cáo, đến 2005 chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, đến 2012 lại bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bản thân bị cáo cũng không chịu tu dưỡng rèn luyện. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo cũng phải xử phạt bị cáo một mức án phù hợp cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.



Bị cáo Vương Hoàng Đ tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52, bị cáo có nhân thân tốt cho nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công có ích cho xã hội.

Bị Cáo Phạm Kim S tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và mẹ đẻ được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất mức độ, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ chỉ cần phạt tiền đối bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 36 ( Ba mươi sáu) quân bài tứ lơ khơ, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.340.000 đồng ( Tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). ( Chuyển khoản theo ủy nhiệm chi số 19 ngày 27/02/2020).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, biên bản giao nhận vật chứng số 201 ngày 10/3/2002 Và ủy nhiệm chi số 19 ngày 27/2/2020).

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Vương Đức Th là người trông coi quán nước trà đá nơi các đối tượng đánh bạc nhưng ông Thừa không biết các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên Cơ quan điều tra không xử lý.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS năm 2015:

**Tuyên bố:** Bị cáo Đàm Quang D phạm tội “Đánh Bạc”.

**Xử phạt:** Bị cáo Đàm Quang D 15 tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/12/2019.

Tiếp tục giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS năm 2015:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Tiến M phạm tội “Đánh Bạc”.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Tiến M 18 tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt tạm, giữ tạm giam 06/12/2019.

Tiếp tục giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

**Căn cứ vào:** Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn văn Kh phạm tội “Đánh Bạc”.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn văn Kh 15 tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 09/12/2019.

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 BLHS năm 2015

**Tuyên bố:** Bị cáo Vương Hoàng Đ phạm tội “Đánh Bạc”.

**Xử phạt:** Bị cáo Vương Hoàng Đ 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND phường PĐ, thành phố TN, tỉnh TN giám sát, theo dõi và giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35 BLHS năm 2015:

**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Kim S phạm tội “Đánh Bạc”.

**Phạt tiền:** Đối với bị cáo Phạm Kim S 25.000.000 đồng ( Hai mươi lăm triệu đồng).

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

**Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 36 ( Ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.340.000 đồng ( Tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). ( Chuyển khoản theo ủy nhiệm chi số 19 ngày 27/02/2020).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, biên bản giao nhận vật chứng số 201 ngày 10/3/2002 Và ủy nhiệm chỉ số 19 ngày 27/2/2020).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Đàm Quang D; Nguyễn Tiến M; Nguyễn văn Kh; Vương Hoàng Đ; Phạm Kim S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Công an TP TN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND phường
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Huyền**

